



GIỚI THIỆU CHUNG VỀ IUCN VIỆT NAM

Tháng 5 năm 2010

1. Quá trình hình thành và phát triển

Tổ chức Bảo tồn Thiên nhiên Quốc tế (IUCN) đã có một quá trình phát triển lâu dài ở Việt Nam, bắt đầu từ khi IUCN hỗ trợ chính phủ chuẩn bị Chiến lược Bảo tồn Quốc gia năm 1984. Kể từ đó, IUCN đã có những đóng góp quan trọng trong việc bảo tồn đa dạng sinh học và bảo vệ môi trường, đặc biệt trong việc hỗ trợ xây dựng luật và chính sách. Các văn bản quan trọng mà IUCN đã đóng góp bao gồm Kế hoạch hành động Đa Dạng sinh học Quốc gia năm 1995, Kế hoạch Môi trường và Phát triển bền vững Quốc gia giai đoạn 1991-2000, Luật Lâm nghiệp năm 2004, Luật Môi trường năm 2005 và Luật Đa dạng sinh học năm 2009.

Năm 2008, IUCN hoàn thành Khung Chiến lược giai đoạn 2007- 2010, trong đó chỉ rõ sứ mệnh: “Tạo ảnh hưởng, khuyến khích và hỗ trợ Việt Nam bảo tồn đa dạng sinh học và sử dụng công bằng tài nguyên thiên nhiên để cải thiện chất lượng cuộc sống của con người”. Khung chiến lược chỉ ra tầm nhìn của IUCN: “Trở thành tổ chức dẫn đầu về nền tảng tri thức môi trường và bảo tồn, hợp tác với chính phủ Việt Nam, xã hội dân sự và khu vực tư nhân để thúc đẩy những tập quán tốt nhất cho phát triển bền vững; duy trì sự toàn vẹn của môi trường và hỗ trợ sinh kế bền vững cho người dân.”

Giữa năm 2004 và 2008, IUCN nhận nguồn tài trợ chính qua Chương trình Hỗ trợ Quốc gia (CSA) của Sida. Cùng với các tài trợ lớn khác, CSA đã tạo cơ hội cho chương trình được mở rộng. Đến cuối năm 2008, tổng số nhân viên của IUCN là 30 người. Tuy nhiên, việc kết thúc CSA và một số dự án lớn đã thu hẹp hoạt động và đến tháng 5 năm 2010, IUCN Việt Nam có tổng số nhân viên là hơn 10 người. Tháng 11 năm 2009, IUCN gia hạn Biên bản Ghi nhớ (MOU) với Chính phủ trong năm năm tiếp theo. Chính phủ coi IUCN như một tổ chức có quyền và đặc quyền như các tổ chức của Liên Hợp Quốc.

2. Các ưu tiên của chương trình

Nhìn chung, hoạt động của IUCN tập trung vào việc giúp Chính phủ điều chỉnh các hậu quả của một thập niên tăng trưởng nóng trong khi môi trường đã bị phá hủy nghiêm trọng sau những năm tháng chiến tranh và một lượng dân số lớn sống phụ thuộc vào tài nguyên thiên nhiên. Trước tình hình đó, biến đổi khí hậu, một chủ đề xuyên suốt trong hoạt động của IUCN, sẽ ngày càng được chú trọng nhiều hơn.

Trước đây, IUCN tập trung vào xây dựng chính sách, giúp đỡ Chính phủ phát triển luật và quy định môi trường. IUCN hiện đang mở rộng các chương trình của mình hướng tới việc thúc đẩy thực thi chính sách. Nhìn chung, Việt Nam đã có đầy đủ những quy định và pháp luật về môi trường nhưng việc thực thi chính sách còn nhiều thách thức và yếu kém.

Để giải quyết khoảng cách này, IUCN đang mở rộng phạm vi hợp tác đối tác để gia tăng áp lực lên các Bộ và ngành chịu trách nhiệm thực thi chính sách. Các cơ quan này bao gồm Quốc hội, Học viện chính trị hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, các doanh nghiệp quốc tế, các doanh nghiệp quốc doanh, và một thể hệ các tổ chức Phi Chính phủ trong nước hoạt động tích cực (họ là các tổ chức tự nguyện tư nhân, được hình thành để giải quyết một vấn đề cụ thể mà xã hội đang quan tâm). Những nhân tố này sẽ góp phần tăng cường sự minh bạch trong điều hành và nâng cao trách nhiệm của Chính phủ.

IUCN cũng đang nâng cao các phân tích của mình về các thách thức trong quản lý dẫn đến các hạn chế trong hành động của Chính phủ. Từ trước đến nay, hạn chế chủ yếu trong các hoạt động của Chính phủ liên quan đến nguồn lực và đào tạo không đầy đủ. Những hạn chế này thực sự rất quan trọng, tuy nhiên có một điều càng ngày càng trở nên rõ rệt là còn có những rào cản khác cản trở việc đưa ra các giải pháp hỗ trợ. Những rào cản này bao gồm những xung đột về lợi ích mà các quan chức địa phương phải đối mặt khi họ đồng thời là người được hưởng lợi và là người điều chỉnh hoạt động của các ngành công nghiệp địa phương. Một rào cản khác là thực tế các quan chức địa phương được đánh giá và thăng tiến dựa trên một vài tiêu chuẩn về kinh tế và chính trị rất. Những tiêu chuẩn này không bao gồm các vấn đề môi trường, nên những nhà hoạch định chính sách thường có xu hướng bỏ qua. Chỉ khi chúng ta thay đổi hệ thống khen thưởng, thì các quan chức Chính phủ mới có động lực để hành động.

3. Các dự án

IUCN hiện tại đang thực hiện các dự án sau:

Tên dự án	Nhà tài trợ	Mục tiêu	Các đối tác	Thời gian thực hiện
Chiến lược sinh kế và cảnh quan (LLS)	DGIS	Thúc đẩy cải cách FLEGT và các kết nối FLEGT/REDD; hỗ trợ đàm phán EU VPA; đánh giá các rào cản chính sách nhằm phát triển ngành lâm nghiệp cộng đồng	Forest Trends, GTZ, TRAFFIC, WWF, Viện lâm nghiệp Châu Âu	2007-2010
Bảo tồn ven biển và biển	USFWS, UNESCO	Bảo vệ bờ biển nơi rùa đẻ trứng, hỗ trợ quản lý Di sản Thiên nhiên Thế giới (WHS) Vịnh Hạ Long, xây dựng đề xuất dự án GEF ở quần đảo Vịnh Bắc Bộ	NOAA, UNESCO, Đại học Queensland	2003-đang hoạt động
Đổi thoại nước sông Mekong	Bộ ngoại giao Phần Lan	Thúc đẩy IWRM và sự tham gia của các tổ chức xã hội dân sự vào quản lý tài nguyên nước, mở rộng diện tích vùng đất ngập nước ở đồng bằng sông Mêkông, giải quyết những tác động có thể xảy ra do xây dựng các con đập	WARECOD, USGS, MRC, WWF, Đại học Cần Thơ	2008-2014
Xây dựng tài liệu giảng dạy mới	IDLO	Thiết kế một chương trình giảng dạy về môi trường và quyền con người cho Viện nghiên cứu quyền con người	IDLO, RWI	2009-2010
Quy hoạch vùng tại khu vực cao nguyên núi đá vôi miền Bắc	CEPF	Cải thiện quản lý môi trường ở miền Bắc Việt Nam thông qua việc tập hợp, phân tích dữ liệu và đề xuất chính sách	FFI, PRCF, WARECOD, Pan Nature	2009-2010
Quản lý đá vôi và bảo vệ loài ở Kiên Giang	Holcim	Thiết lập khu bảo tồn mới để bù đắp các tác động của khai thác đá vôi và quản lý loài voọc bạc	ITB	2008-2012
Rừng ngập mặn cho tương lai (MFF)	Sida	Thúc đẩy các thỏa thuận đồng quản lý để cải thiện và khôi phục rừng ngập mặn, đánh giá tính khả thi của các dự án rừng ngập mặn REDD.	CARE, WWF, GTZ	2009-2013
Thúc đẩy sự tham gia tích cực của các tổ chức xã hội dân sự vào quản lý môi trường	UNDEF	Nâng cao nhận thức của cán bộ nhà nước cấp cao về tăng cường sự tham gia của các tổ chức Phi Chính phủ vào giám sát các hoạt động môi trường, cải thiện chất lượng và số lượng báo chí ngành môi trường và xây dựng năng lực các tổ chức Phi Chính phủ trong nước.	VIHR, TRAFFIC, WWF	2010-2012

4. Làm việc với các thành viên, ủy ban và các đối tác

Là quốc gia có tầm quan trọng về đa dạng sinh học, IUCN đã có mặt ở Việt Nam trong một thời gian dài, nhưng hiện tại IUCN có rất ít thành viên trong nước, bao gồm 5 thành viên trong đó có một thành viên chính phủ là Bộ Tài nguyên và Môi trường (MONRE) và 4 tổ chức Phi Chính phủ hoặc trung tâm nghiên cứu khác. Trong nhiều năm, và sau cuộc gặp mặt thành viên mới nhất vào tháng 7 năm 2009, IUCN đã cam kết mở rộng các thành viên tại Việt Nam. Tuy nhiên hoạt động này đòi hỏi nhiều nguồn lực nên IUCN hiện vẫn chưa đạt được nhiều tiến triển. Trong tương lai, IUCN dự định sẽ thành lập Ủy ban Quốc Gia. Từ thực tế đó, hoạt động của IUCN tại Việt Nam có điểm khác so với văn phòng IUCN tại các nước Châu Á khác vốn có nhiều thành viên trong nước và có các ủy ban quốc gia năng động.

Để tận dụng vị thế là một tổ chức với nhiều thành viên và đứng trước thực tế là báo chí môi trường Việt Nam còn nhiều khó khăn và rất cần sự hợp tác, IUCN đang tăng cường xây dựng các dự án hợp tác với các tổ chức khác. Từ tháng 1 năm 2010, Tổ chức IUCN và TRAFFIC có cùng chung văn phòng tại một địa điểm ở Hà Nội.

Liên hệ

Nguyễn Thùy Anh
 Cán bộ truyền thông, IUCN Việt Nam
 44/4 Vạn Bảo
 Hà Nội, Việt Nam
thuyanh.nguyen@iucn.org